

Số: 07/2018/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 18 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Ban hành Quy chế Giải thưởng
Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN BÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật Ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐCP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/5/2018 và thay thế Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 04/02/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về ban hành Quy chế Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l.l*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT/Tỉnh ủy, TT/HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính

QUY CHẾ

Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị
(Ban hành theo Quyết định số: 07/2018/QĐ-UBND, ngày 18/5/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi của giải thưởng:

Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Mục đích, ý nghĩa:

Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị tặng cho các tác giả có tác phẩm văn học nghệ thuật đạt giá trị cao về nội dung tư tưởng và nghệ thuật. Giải thưởng nhằm khẳng định những thành quả lao động sáng tạo của các tác giả sáng tác văn học nghệ thuật ở Quảng Trị hàng năm; động viên các tác giả không ngừng say mê sáng tạo nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và trong cả nước.

Điều 3. Thời gian xét giải thưởng:

Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị được xét, công nhận hàng năm.

Thời hạn được xét từ 30/9 năm trước đến 30/9 năm xét giải.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

Điều 4. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng :

1. Quy chế này quy định tiêu chuẩn, cơ cấu giải thưởng, quy trình thủ tục và hồ sơ xét Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị hàng năm.

2. Quy chế này áp dụng đối với tác giả là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị; cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét giải thưởng:

1. Về nội dung tư tưởng: Tác phẩm văn học nghệ thuật phải mang tính chân thực, tính dân tộc, tính nhân văn, tính giáo dục sâu sắc; phù hợp với chủ

trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tác phẩm phải đem lại các giá trị nhân văn đích thực, dân chủ, có tác dụng thiết thực với xã hội, xây dựng con người Việt Nam yêu nước, có đời sống tinh thần trong sáng, lành mạnh.

2. Về nghệ thuật: Tác phẩm phải có giá trị thẩm mỹ, có tính sáng tạo, sinh động, hấp dẫn, mang lại cảm xúc cho công chúng; có tính hiện đại và bản sắc dân tộc; có hình thức phù hợp với nội dung.

3. Tác động xã hội: Là tác phẩm khẳng định sức sống trong lòng công chúng, được công chúng thương thức mến mộ và đọng lại những giá trị về tư tưởng, thẩm mỹ và tính nhân văn trong lòng công chúng.

Điều 6. Điều kiện xét giải

1. Là các tác phẩm văn học nghệ thuật đã được công bố từ cấp Sở, Ban, Ngành và tương đương trở lên, gồm: In thành sách; in trên báo, tạp chí; tham gia triển lãm; biểu diễn phục vụ công chúng; truyền phát trên các kênh thông tin đại chúng; đã xây dựng thành công trình, hoặc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phải có giấy xác nhận hoặc chứng nhận của cấp có thẩm quyền về việc công bố tác phẩm. Mỗi tác giả được gửi tác phẩm dự giải ở nhiều chuyên ngành.

2. Những tác phẩm đã được các Bộ, Ngành, các Hội chuyên ngành Trung ương hoặc các tỉnh, thành phố khác trao giải thưởng thì không được tham gia xét trao giải thưởng.

3. Tác phẩm văn học nghệ thuật phải đảm bảo không có tranh chấp về quyền tác giả, không có khiếu nại về nội dung và kết quả kể từ khi được công bố, xuất bản đến thời điểm xét tặng giải thưởng.

Điều 7. Các thể loại và đơn vị tác phẩm

1. Các thể loại:

a) Văn học:

- Văn xuôi: Truyện ngắn, ký, ghi chép, tiểu thuyết, nghiên cứu lý luận phê bình.

- Văn vần: Thơ, trường ca.

b) Mỹ thuật:

c) Nhiếp ảnh;

d) Sân khấu;

e) Âm nhạc;

f) Văn nghệ dân gian;

g) Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số;

h) Kiến trúc: Kiến trúc công trình (*nhà cửa, tượng đài, nội thất, ngoại thất*); Kiến trúc quy hoạch (*đô thị hoặc khu đô thị, khu dân cư nông thôn, khu du lịch, công viên, vườn hoa*).

2. Đơn vị tác phẩm gồm:

a) Đối với Văn học:

Văn xuôi, văn vần, nghiên cứu, lý luận, phê bình, dịch thuật... đều phải là một tập hoặc một bộ đã được xuất bản (*tập thơ, tập truyện, tập hoặc bộ tiểu thuyết, ký, tập nghiên cứu, tập lý luận - phê bình, dịch thuật*). Không xét các bản in rời trên các chuyên san, báo, tạp chí.

b) Đối với các loại hình nghệ thuật khác

Sân khấu: Là kịch bản hoàn chỉnh đã được đăng tải trên báo, tạp chí hoặc xuất bản thành sách; nếu là vở diễn thì phải có đĩa hình và tiếng được công bố. Các thể loại: ảo thuật, biên đạo múa được dàn dựng công diễn phải có công chúng (*kèm theo đĩa được dàn dựng công diễn*). Nếu là vở diễn đã được dàn dựng công diễn thì được xem là công trình sân khấu tập thể có giá trị cao hơn kịch bản sân khấu.

Âm nhạc: Là ca khúc hoặc bản hợp xướng, nhạc không lời đã được công bố (*kèm theo đĩa ghi âm và ký âm tác phẩm đó*); tập sách lý luận phê bình, nghiên cứu về âm nhạc đã được xuất bản.

Mỹ thuật: Là bức tranh, phù điêu, tượng tròn, đồ họa, mỹ thuật ứng dụng: gửi tác phẩm đã được công bố, triển lãm qua ảnh chụp tác phẩm, không ép plastic (cỡ 20 x 30cm); tập sách tranh hoặc sách nghiên cứu về mỹ thuật đã được xuất bản.

Nhiếp ảnh: Là ảnh màu hoặc ảnh đen trắng, kích thước cỡ 30 x 40 hoặc 30 x 45, ảnh vuông 30 x 30cm, ảnh Panorama chiều dài không quá 45cm, chiều rộng không dưới 20cm, không ép plastic; tác phẩm đã được công bố, triển lãm; tập sách ảnh hoặc sách nghiên cứu về nhiếp ảnh đã được xuất bản.

Kiến trúc: Là đồ án thiết kế cho 01 công trình kiến trúc, hoặc đồ án quy hoạch tổng thể. Nộp bản thiết kế chính công trình; ảnh chụp đặc trưng nội, ngoại thất đã thực hiện, đưa vào sử dụng có hiệu quả, có giá trị thẩm mỹ, tính sáng tạo cao (cỡ 30 x 45cm).

Văn nghệ dân gian: Là sáng tác, sưu tầm, nghiên cứu, lý luận, phê bình văn nghệ dân gian phải là một tập, hoặc một bộ đã được công bố, xuất bản thành sách. Nếu là vở diễn phải được công bố và được ghi đĩa CD.

Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số: Là nghiên cứu, lý luận, phê bình văn nghệ dân tộc thiểu số; sáng tác văn xuôi, thơ, dịch thuật đều phải là một tập, hoặc một bộ đã được công bố, xuất bản thành sách. Nếu là vở diễn thì phải được công bố và phải được thu âm.

Điều 8. Cơ cấu giải và mức thưởng:

1. Tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm, công trình đạt giải thưởng được nhận "Bằng chứng nhận" của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ cấu giải thưởng

a) Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh có tối đa 27 giải thưởng (09 giải A, 09 giải B, 09 giải C). Mỗi kỳ xét giải thưởng không nhất thiết phải có đủ số lượng giải như quy định.

b) Mỗi chuyên ngành được xét tối đa là 03 giải, gồm: 01 giải A, 01 giải B, 01 giải C. Đối với chuyên ngành Văn học, cơ cấu 02 giải A, 02 giải B, 02 giải C (cho 2 thể loại văn xuôi, thơ).

c) Trường hợp các chuyên ngành không có hoặc không đủ đề xuất giải ở thứ hạng cao thì cũng không được tăng số lượng giải ở thứ hạng kế tiếp với số lượng giải tương ứng đã giám đi.

3. Mức thưởng

a) Giải A: 04 lần mức lương cơ sở tại thời điểm trao thưởng;

b) Giải B: 03 lần mức lương cơ sở tại thời điểm trao thưởng;

c) Giải C: 02 lần mức lương cơ sở tại thời điểm trao thưởng.

Chương III

QUY TRÌNH XÉT VÀ KINH PHÍ GIẢI THƯỞNG

Điều 9. Hồ sơ giải thưởng:

1. Hồ sơ của tác giả đề nghị xét tặng giải thưởng:

Tác giả có tác phẩm đề nghị xét tặng giải thưởng phải gửi hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng đến Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở của các chuyên ngành, chậm nhất là ngày 01/10 của năm xét.

Bản đăng ký tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị gồm: Tên tác phẩm, họ và tên tác giả, bút danh, địa chỉ và nơi công bố, xuất bản, triển lãm... đồng thời phải gửi kèm những căn cứ đã công bố (*theo mẫu 1a của Quy chế này*).

2. Hồ sơ của Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở các chuyên ngành:

Hồ sơ Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở gửi Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh: 01 bộ, gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị (*theo mẫu 2a của Quy chế này*).

b) Danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị (*theo mẫu 3a của Quy chế này*).

c) Biên bản họp Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở các chuyên ngành (theo mẫu 4a của Quy chế này).

d) Phiếu bầu (theo mẫu 5a của Quy chế này).

Điều 10. Quy trình xét giải

1. Các lĩnh vực chuyên ngành văn học nghệ thuật lập biên bản xét giải thưởng, có chữ ký của tất cả thành viên Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở; chữ ký của Ban Chấp hành các Phân hội, Hội chuyên ngành; chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh (kèm theo các điều kiện quy định tại Điều 7).

2. Thời gian Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành gửi hồ sơ về Văn phòng Hội chậm nhất là ngày 10/10 hàng năm.

3. Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở của các chuyên ngành có trách nhiệm tổ chức vòng sơ khảo bằng hình thức bỏ phiếu đồng ý hay không đồng ý theo quy chế xét giải, chọn ra những tác phẩm đủ điều kiện và tiêu chuẩn, lập hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh họp Hội đồng thẩm định.

4. Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở làm việc theo nguyên tắc dân chủ, tập thể, công khai, khách quan và bỏ phiếu kín. Tác phẩm được đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị hàng năm phải đạt ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở của các chuyên ngành tán thành.

5. Sau khi có kết quả của các Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở, Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh chủ trì họp Hội đồng Nghệ thuật Hội để thẩm định.

6. Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh họp thẩm định theo nguyên tắc đồng thuận; trường hợp ý kiến thẩm định khác nhau thì bỏ phiếu kín đạt ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng Nghệ thuật Hội tán thành mới trình Ban Thường vụ Hội xem xét.

7. Tác giả có tác phẩm đang là đối tượng đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị thì không tham gia thành viên các cấp Hội đồng.

8. Ban Thường vụ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và đại diện Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh xem xét kết quả xét thưởng do Hội đồng Nghệ thuật Hội thẩm định, trình Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

Điều 11. Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở, Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh:

1. Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành:

a) Ban Chấp hành các chuyên ngành đề xuất thành phần Hội đồng Nghệ thuật phù hợp trong năm xét giải, Ban Thường vụ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh xem xét, Chủ tịch Hội ra quyết định thành lập.

Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành Kiến trúc do Hội Kiến trúc sư tỉnh Quảng Trị thành lập.

Thành phần tham gia gồm một số hội viên có trình độ, có uy tín của chuyên ngành không có tác phẩm dự xét giải. Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành do Ban Chấp hành các Phân hội, Hội chuyên ngành bầu ra. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật chuyên ngành có tác phẩm dự xét giải thì Ban Chấp hành chuyên ngành đó đề xuất thành viên khác có uy tín, năng lực làm Chủ tịch Hội đồng cơ sở.

Trường hợp cần thiết có thể mời thành viên Hội đồng Nghệ thuật chuyên ngành ở các tỉnh khác, cấp khu vực hoặc Trung ương tham gia xét giải nhằm tạo sự công bằng trong việc chấm giải thưởng.

Trưởng các Phân hội, Hội chuyên ngành không đồng thời là Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành đó.

b) Cơ cấu số lượng Hội đồng Nghệ thuật mỗi chuyên ngành từ 03 hoặc 05 thành viên.

c) Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành có trách nhiệm tổ chức xét giải vòng sơ khảo bằng cách tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân biệt từng tác phẩm trước khi bỏ phiếu chấm giải. Những tác phẩm đủ điều kiện và tiêu chuẩn đạt giải, lập hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh họp Hội đồng Nghệ thuật Hội thẩm định.

2. Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh:

a) Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh gồm: Các Ủy viên Ban Thường vụ Hội; Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội và một số thành viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có uy tín, nhưng không có tác phẩm dự xét giải.

Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội điều hành; trường hợp Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội có tác phẩm dự giải thì Ban Thường vụ Hội cử 01 Ủy viên Thường vụ Hội không có tác phẩm dự giải điều hành thẩm định.

Ban Thường vụ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh xem xét, Chủ tịch Hội ra quyết định thành lập Hội đồng Nghệ thuật của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Đồng thời thành lập Tổ Thư ký Hội đồng, do Ủy viên Thư ký của Hội đồng Nghệ thuật Hội làm Tổ trưởng.

b) Cơ cấu số lượng Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh gồm: 7, 9 hoặc 11 thành viên.

c) Hội đồng Nghệ thuật Hội đặt dưới sự chỉ đạo Ban Thường vụ Hội. Các hoạt động của Hội đồng Nghệ thuật Hội tuyệt đối tuân theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và Điều lệ Hội.

Điều 12. Kinh phí giải thưởng:

Kinh phí Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị (kinh phí giải thưởng) được đảm bảo từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Các Sở, Ban, Ngành liên quan và Hội Văn học Nghệ thuật:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức tuyên truyền; Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Quảng Trị thực hiện tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Giải thưởng văn học, nghệ thuật tỉnh Quảng Trị đề các tác giả sáng tạo ra những tác phẩm có giá trị phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân; tổ chức công bố các tác phẩm đạt giải trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, internet...) đến mọi tầng lớp nhân dân để vinh danh các tác giả, tác phẩm đạt giải. Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh hướng dẫn hồ sơ xét khen thưởng theo đúng quy định hiện hành.

2. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh là cơ quan Thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng văn học nghệ thuật tỉnh. Đây mạnh hoạt động sáng tác trong hội viên nhằm sáng tạo các tác phẩm có giá trị nghệ thuật và có tính định hướng tư tưởng cao, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Hướng dẫn cụ thể về quy cách, số lượng, chất liệu cho từng thể loại tác phẩm tham dự giải thưởng, phát động các tập thể, cá nhân tham dự giải theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng Nghệ thuật và các tác giả:

1. Hội đồng Nghệ thuật các cấp chịu trách nhiệm về xác nhận tác phẩm và kết quả xét giải đảm bảo chính xác, khách quan theo quy định hiện hành và quy chế này.

2. Tác giả đề nghị xét Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị hàng năm chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực trong việc kê khai, đăng ký tác phẩm, chịu trách nhiệm về bản quyền tác giả.

Điều 15. Giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về kết quả xét tặng giải thưởng và việc vi phạm quy trình, trình tự, thủ tục xét giải.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị cấp nào có đơn thư khiếu nại thì Chủ tịch Hội đồng cấp đó có trách nhiệm

xem xét và trả lời đơn thư khiếu nại đó; không xem xét đơn thư khiếu nại không có tên, không có địa chỉ hoặc đơn thư mạo danh.

3. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh là cơ quan thường trực có trách nhiệm chỉ đạo Hội đồng Nghệ thuật các cấp trả lời đơn thư khiếu nại, tố cáo; đồng thời báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo lên UBND tỉnh. Thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 16. Điều khoản thi hành:

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH
Đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật
Tỉnh Quảng Trị, năm.....

Kính gửi:

- Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị;
- Hội đồng Nghệ thuật các cấp.

1. Họ và tên tác giả:

- Họ và tên (khai sinh):..... Nam, Nữ:.....
- Bí danh, bút danh:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Dân tộc:
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Điện thoại, địa chỉ liên hệ:

2. Tác phẩm, công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị:

- Tên tác phẩm, công trình:
-
- Thuộc chuyên ngành:
- Thể loại hoặc chất liệu:
- Nơi công bố hoặc xuất bản:
-

(Kèm theo bản photocopyy chứng cứ đã công bố)

- Năm công bố hoặc xuất bản:
-

Quảng Trị, ngày tháng năm....

Người khai

**HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT
CẤP CƠ SỞ CHUYÊN NGÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày..... tháng..... năm.....

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị
Năm**

Kính gửi:

- Ban Thường vụ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị;
- Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh.

1. Căn cứ Quyết định số: /2018/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành Quy chế Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị;

2. Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành.....xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị đã họp vào ngày.... tháng.... năm..... để xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị năm cho:..... tác phẩm, công trình.

3. Đề nghị Ban Thường vụ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội thẩm định, trình UBND tỉnh xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị năm cho các tác phẩm, công trình đủ điều kiện sau:

(Có danh sách kèm theo).

TM. HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT

**BCH PHÂN HỘI,
HỘI CHUYÊN NGÀNH**

Họ và tên
(Chức danh)

Họ và tên
(Chức danh)

**HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT
CẤP CƠ SỞ CHUYÊN NGÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quang Trị, ngày..... tháng..... năm.....

**DANH SÁCH TÁC GIẢ CÓ TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
TỈNH QUANG TRỊ, NĂM**

TT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả hoặc đồng tác giả	Hạng giải đề nghị xét tặng
1	2	3	4

TM. HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT

**BCH PHÂN HỘI,
HỘI CHUYÊN NGÀNH**

Họ và tên
(Chức danh)

Họ và tên
(Chức danh)

**HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT
CẤP CƠ SỞ CHUYÊN NGÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....
Quảng Trị, ngày..... tháng..... năm.....

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT CẤP CƠ SỞ
XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
TỈNH QUẢNG TRỊ, NĂM**

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-HVHNT ngày...../...../201.... của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị thành lập Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở các chuyên ngành xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành.....xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ngày...../...../.....

- Tổng số thành viên trong Hội đồng Nghệ thuật tham gia dự họp: người.

- Khách mời tham dự họp Hội đồng (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác (nếu có):

.....

- Danh sách các thành viên Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành:

1.

2.

3.

4.

5.

- Thư ký Hội đồng:.....

Nội dung làm việc của Hội đồng:

1. Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành căn cứ vào danh sách tác phẩm, số lượng bản gốc gửi đến tham dự giải; trao đổi kết quả đánh giá việc đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị. Cụ thể như sau:

- Số lượng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị: tác phẩm, công trình của..... tác giả.

2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận, đánh giá về chất lượng tác phẩm và tiêu chuẩn của từng trường hợp đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị hàng năm.

3. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá tác phẩm, công trình.

4. Kết luận:

Căn cứ kết quả bỏ phiếu đánh giá các tác phẩm, công trình, Hội đồng Nghệ thuật cấp cơ sở chuyên ngành.....xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị đề nghị Ban Thường vụ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh xem xét, trình UBND tỉnh tặng giải thưởng cho các tác phẩm, công trình sau đây:

TT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Xếp hạng giải	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ %
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					

Cuộc họp kết thúc vào hồi..... giờ... ngày tháng năm.....

**BCH PHÂN HỘI
HỘI CHUYÊN NGÀNH**
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH QUẢNG TRỊ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

**HỘI ĐỒNG NGHỆ THUẬT
CẤP CƠ SỞ CHUYÊN NGÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....

Quảng Trị, ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU BẦU
VỀ VIỆC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG VHNT TỈNH QUẢNG TRỊ
*(Đồng ý, không đồng ý đề nghị thành viên
Hội đồng đánh dấu X vào ô vuông tương ứng)*

TT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả, đồng tác giả	Ý kiến của thành viên Hội đồng cấp cơ sở chuyên ngành			
			A	B	C	Không đồng ý
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						

Thành viên Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)